

KẾ HOẠCH

Về việc phục vụ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao Động (01/5) năm 2021

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, Trung tâm Quản lý Giao thông công cộng (Trung tâm) đã chủ động tổ chức cuộc họp với các đơn vị vận tải để thống nhất kế hoạch phục vụ của hành khách trong dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10/3 Âm lịch), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5) năm 2021 (gọi tắt là các dịp Lễ). Trên cơ sở tổng hợp kế hoạch của các đơn vị vận tải và nội dung thống nhất trong cuộc họp, Trung tâm thông báo đến các đơn vị vận tải kế hoạch phục vụ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5) năm 2021 như sau:

I. Thời gian phục vụ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, Ngày Giải phóng miền nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5):

- Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương: 21 tháng 4 năm 2021.
- Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5): Từ ngày 30 tháng 4 năm 2021 đến hết ngày 03 tháng 5 năm 2021.

II. Kế hoạch chi tiết công tác phục vụ các dịp Lễ:

1. Đối với việc tổ chức hoạt động của các tuyến xe buýt

Nhằm phù hợp với nhu cầu đi lại của hành khách trong dịp các Lễ (nhu cầu đi lại của hành khách giảm mạnh so với ngày thường do học sinh, sinh viên, người lao động được nghỉ), kế hoạch hoạt động của các tuyến xe buýt trên địa bàn thành phố hầu hết được điều chỉnh giảm số chuyến so với ngày thường (tổng số chuyến giảm trong các dịp Lễ là **7.139 chuyến**), bên cạnh đó có 02 tuyến xe buýt không trợ giá trong các dịp Lễ tăng chuyến (tổng số chuyến tăng trong các dịp Lễ là **210 chuyến**).

a) Các tuyến ngưng hoạt động trong các dịp Lễ:

Có 02 tuyến ngưng hoạt động trong các dịp Lễ do đặc thù phục vụ nhu cầu đi lại của học sinh, sinh viên, gồm có:



STT	Tuyến	MST	Ngày thực hiện
1	Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc Gia	50	Ngày 21 tháng 4 năm 2021 và từ ngày 30/4/2021 đến hết ngày 03/5/2021
2	Bến Thành - ĐH Quốc Tế	52	Ngày 21 tháng 4 năm 2021 và từ ngày 30/4/2021 đến hết ngày 03/5/2021

2. Tăng cường xe buýt giải tỏa hành khách tại các bến xe liên tỉnh:

- Căn cứ văn bản số 667/TT-QLĐH ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Trung tâm về việc xây dựng kế hoạch phục vụ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4 và 01/5, Trung tâm ghi nhận thông tin của đại diện các bến xe liên tỉnh về việc các đơn vị đã chủ động được lượng phương tiện để phục vụ hành khách, chưa có đề xuất tăng cường phương tiện xe buýt.

- Đối với các tuyến hoạt động tại Bến xe Miền Đông (tuyến số 14, 24, 45, 146), Bến xe Miền Tây (tuyến số 10, 14, 41, 151) có nhu cầu đi lại của hành khách cao vào các dịp lễ, thống nhất bố trí phương tiện trước 30 phút (so với thời gian xuất bến theo quy định) vào các ngày 03 và 04/5/2021 để sẵn sàng phục vụ giải tỏa hành khách khi người dân quay trở lại Thành phố sau thời gian nghỉ lễ.

3. Cung cấp phù hiệu xe chạy tuyến cố định cho các phương tiện tăng cường giải tỏa hành khách tại các bến xe liên tỉnh:

Trung tâm dự kiến cung cấp 850 phù hiệu “XE TĂNG CƯỜNG” (380 phù hiệu loại đỏ và 470 phù hiệu loại xanh) cho các bến xe liên tỉnh. Cụ thể, Công ty cổ phần Bến bãi vận tải Sài Gòn là 50 phù hiệu (30 phù hiệu loại xanh, 20 phù hiệu loại đỏ), Bến xe Miền Tây là 300 phù hiệu (150 phù hiệu loại đỏ, 150 phù hiệu loại xanh), Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông là 500 phù hiệu (200 phù hiệu loại đỏ, 300 phù hiệu loại xanh).

III. Tổ chức thực hiện:

1. Các tình huống phối hợp điều hành các tuyến xe buýt trong các dịp Lễ

a) Trường hợp chưa đến giờ xuất bến theo kế hoạch nhưng hành khách tại đầu bến đạt 50% sức chứa của phương tiện, đơn vị vận tải, nhân viên điều hành, Ban Quản lý bến thống nhất cho xe xuất bến trước để phục vụ hành khách, xác nhận giờ thực tế trên Lệnh vận chuyển, đồng thời vẫn phải đảm bảo không vượt số chuyến theo kế hoạch.

b) Trường hợp chưa đến giờ xuất bến theo kế hoạch, hành khách tại đầu bến chưa đạt 50% sức chứa của phương tiện nhưng lượng khách trên tuyến đông đơn vị vận tải nhận thấy cần tăng chuyến, đề nghị báo về Trung tâm (ông Hồ Quý Vinh – Phó Phụ trách Ban Quản lý Bến) để phối hợp giải quyết.

c) Trong quá trình phục vụ các dịp Lễ khi có những phát sinh về công tác tổ chức vận tải ngoài kế hoạch, các đơn vị vận tải phải báo ngay về Trung tâm (ông Phạm Vương Bảo – Trưởng Phòng Quản lý Điều hành) để được phối hợp giải quyết.

d) Trường hợp khi được lệnh điều động tăng cường xe buýt phục vụ các tuyến liên tỉnh trực tiếp từ lãnh đạo Sở Giao thông vận tải thì các đơn vị vận tải phải báo ngay cho Trung tâm (ông Lê Hoàn - Phó Giám đốc) để kịp thời chỉ đạo điều chỉnh kế hoạch chung trên các tuyến buýt đang hoạt động.

2. Trách nhiệm của các đơn vị vận tải, lái xe, nhân viên phục vụ, nhân viên điều hành của đơn vị:

a) Đơn vị vận tải có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đáp ứng các yêu cầu về kỹ thuật, tuyệt đối đảm bảo an toàn trong quá trình vận chuyển hành khách; Xe buýt đưa vào tham gia giải tỏa khách tại các bến xe ngoài tiêu chuẩn về chất lượng kỹ thuật cần phải đảm bảo các điều kiện của xe hoạt động tuyến cố định.

b) Phối hợp chặt chẽ và thực hiện việc điều động xe buýt tăng cường giải tỏa hành khách của lãnh đạo Sở GTVT, Trung tâm.

c) Phân công và giám sát thực hiện đối với lái xe, nhân viên phục vụ phải đảm bảo các điều kiện về an toàn trong suốt thời gian vận chuyển hành khách, lái xe không điều khiển liên tục quá 04 giờ và không quá 10 giờ trong ngày.

d) Quán triệt đến toàn thể lái xe, nhân viên phục vụ, nhân viên điều hành của đơn vị phải chấp hành nghiêm các quy định về trật tự an toàn giao thông, các quy định của ngành, Nội quy khai thác tuyến xe buýt. Đặc biệt, không vận chuyển pháo, hàng cấm, hàng dễ cháy nổ, gia súc, gia cầm, hàng hóa công kênh,...; không thu tiền quá giá vé quy định và đảm bảo phục vụ hành khách an toàn, văn minh, lịch sự.

đ) Triển khai đến các nhân viên lái xe, nhân viên phục vụ về kế hoạch phục vụ các dịp Lễ, niêm yết kế hoạch phục vụ các dịp Lễ trên xe buýt để hành khách biết.

e) Các đơn vị vận tải lập ban chỉ đạo phục vụ các dịp Lễ do lãnh đạo đơn vị làm Trưởng ban, mở máy điện thoại di động trong suốt thời gian phục vụ để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thời gian phục vụ các dịp Lễ (gửi văn bản về Trung tâm chậm nhất trước ngày 19/4/2021 để phối hợp).

g) Về thực hiện chế độ báo cáo nhanh: đề nghị các đơn vị vận tải phân công nhân sự trực và báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình hoạt động trên tuyến theo số điện thoại 028.39.143.952 trước 09 giờ sáng hàng ngày (báo kết quả ngày hôm trước).

h) Sau khi kết thúc phục vụ các dịp Lễ, các đơn vị vận tải báo cáo bằng văn bản về kết quả phục vụ các dịp Lễ, số chuyến tăng cường đột xuất về Trung tâm

trước ngày **10/5/2021** đề tổng hợp báo cáo Sở GTVT và công nhận số chuyến tăng cường để nghiệm thu cho các đơn vị vận tải.

3. Trách nhiệm của các cá nhân, phòng, ban trực thuộc Trung tâm:

a) Đối với Phòng Quản lý Điều hành:

- Chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện kế hoạch, phối hợp với các đơn vị vận tải tham mưu trình Sở GTVT điều chỉnh số chuyến trên các tuyến theo kế hoạch, tham mưu ban hành Quyết định Biểu đồ giờ khai thác trên các tuyến theo quy định.

- Tăng cường giám sát hoạt động xe buýt thông qua hệ thống eBMS, duy trì tốt hoạt động tổng đài 1022 để kịp thời thông tin hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho hành khách, người dân.

- Tham mưu điều động phương tiện đột xuất để giải tỏa hành khách.

- Tham mưu tổng hợp báo cáo nhanh về tình hình phục vụ hành khách trong các dịp Lễ cho Sở GTVT theo quy định; Tổng hợp báo cáo kết quả phục vụ các dịp Lễ sau khi hoàn thành kế hoạch; Tham mưu Quyết định công nhận chuyến xe tăng cường phục vụ hành khách trong các dịp Lễ ngoài kế hoạch trên các tuyến xe buýt có trợ giá.

b) Đối với Ban Quản lý bến, nhân viên điều hành đầu cuối tuyến:

- Tổ chức quản lý, điều hành, kiểm tra điều kiện xuất bến tại bến, các điều đầu cuối tuyến xe buýt.

- Phối hợp với chính quyền địa phương nhằm đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ khu vực Bến, bãi xe và an toàn cho hành khách đi xe buýt.

- Phân công nhiệm vụ, tổ chức kiểm tra, giám sát nhân viên điều hành đầu cuối tuyến đảm bảo giờ giấc làm việc; thực hiện nghiêm các quy định của Trung tâm; phối hợp chặt chẽ với nhân viên điều hành của đơn vị vận tải để giải quyết kịp thời các trường hợp phát sinh trên tuyến.

c) Đối với Phòng Quản lý Dịch vụ Giao thông công cộng:

- Tham mưu phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra và phòng chống tội phạm về trật tự xã hội và thanh tra Sở Giao thông vận tải tổ chức kiểm tra theo quy chế phối hợp đã ký kết.

- Bố trí nhân sự để tổ chức kiểm tra trên tuyến, giám sát việc thực hiện hợp đồng đặt hàng. Phối hợp với lực lượng công an, các đơn vị vận tải để ngăn ngừa giải quyết các trường hợp trộm cắp, móc túi trên xe buýt.

- Phối hợp Trung tâm Quản lý và Điều hành vận tải hành khách công cộng các tỉnh Bình Dương, Long An, Đồng Nai lập kế hoạch tăng cường kiểm tra các tuyến liên tỉnh liên kết. Lưu ý xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về an toàn giao thông, các trường hợp lợi dụng các dịp Lễ để thu thêm tiền hành khách. Đồng thời tăng cường kiểm tra tại các điểm thu hút hành khách như các bến xe liên tỉnh, khu du lịch (Suối Tiên, Đầm Sen,...) đảm bảo hoạt động vận tải hành

khách công cộng bằng xe buýt phục vụ tốt người dân không ảnh hưởng đến các loại phương tiện khác.

- Công bố kế hoạch phục vụ các dịp Lễ trên trang thông tin điện tử (website) của Trung tâm tại địa chỉ <http://www.buytphcm.com.vn>. Đồng thời sẽ gửi đến các cơ quan thông tin đại chúng như báo, đài ... để nhờ hỗ trợ thông tin đến người dân.

d) *Các bộ phận khác*: Các bộ phận chuyên môn khác trực thuộc Trung tâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ phối hợp thực hiện kế hoạch.

(Đính kèm bảng số chuyển dự kiến hoạt động trong thời gian phục vụ dịp Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (phụ lục I), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước và Ngày Quốc tế Lao động năm 2021 (phụ lục II)).

Trên đây là kế hoạch phục vụ Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương (mùng 10/3 Âm lịch), Ngày Giải phóng miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế Lao động (01/5) năm 2021 đối với lĩnh vực vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị vận tải liên hệ với Trung tâm để kịp thời phối hợp giải quyết. ✓

Nơi nhận:

- Sở GTVT “để báo cáo”;
- Các ĐVVT “để thực hiện”;
- BXMD; BXMT; BXAS;
- Các báo đài;
- Ban Giám đốc TT;
- Các Phòng, Ban Trung tâm;
- Lưu VT, QLDH, NTĐ.





Phụ lục I

**SỐ CHUYẾN XE BUÝT DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN PHỤC VỤ LỄ GIỖ
TỔ HÙNG VƯƠNG NĂM 2021**

(Đính kèm Kế hoạch số 23 /KH-TT ngày 14 /4/2021 của Trung tâm)

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyến tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
Tuyến xe buýt có trợ giá							
1	Bến Thành - Bến xe Chợ Lớn	1	Cty XKSG	180	180	0	
2	Bến Thành - Thạnh Lộc	3	HTX 19/5	269	214	-55	
3	Bến Thành - Cộng Hòa - Bến xe An Sương	4	Cty XKSG	200	188	-12	
4	Bến xe Chợ Lớn - Đại học Nông Lâm	6	HTX Quyết Thắng	118	112	-6	
5	Bến xe Chợ Lớn - Gò Vấp	7	Cty XKSG	130	130	0	
6	Bến xe Quận 8 - Đại học Quốc gia	8	HTX Quyết Thắng	360	320	-40	
7	Bến xe Chợ Lớn - Bình Chánh - Hưng Long	9	LH HTX VTTP	194	176	-18	
8	Đại học Quốc Gia - Bến xe Miền Tây	10	HTX Quyết Thắng	84	84	0	
9	Bến xe Miền Đông - 3/2 - Bến xe Miền Tây	14	LH HTX VTTP	230	207	-23	
10	Chợ Phú Định - Đầm Sen	15	HTX 28	110	110	0	
11	Bến xe Chợ Lớn - Bến xe Tân Phú	16	HTX 28	107	107	0	
12	Bến Thành - Chợ Hiệp Thành	18	HTX 19/5	220	176	-44	
13	Bến Thành - KCX Linh Trung - Đại học Quốc gia	19	HTX 19/5	204	164	-40	
14	Bến Thành - Nhà Bè	20	Công ty số 26	328	260	-68	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyến tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	
15	Bến xe Quận 8 - KCN Lê Minh Xuân	22	HTX Việt Thắng	123	123	0	
16	Bến xe Chợ Lớn - Ngã 3 Giồng - Cầu Lớn	23	HTX 19/5	159	159	0	
17	Bến xe Miền Đông - Hóc Môn	24	HTX 19/5	324	260	-64	
18	Bến xe Quận 8 - KDC Vĩnh Lộc A	25	HTX Việt Thắng	126	126	0	
19	Công viên 23/9 - Âu Cơ - Bến xe An Sương	27	Cty XKSG	160	150	-10	
20	Công viên 23/9 - Chợ Xuân Thới Thượng	28	Cty XKSG	120	120	0	
21	Phà Cát Lái - Chợ nông sản Thủ Đức	29	HTX Thanh Sơn	206	164	-42	
22	Chợ Tân Hương - Đại học Quốc tế	30	Cty XKSG	120	120	0	
23	Đại học Tôn Đức Thắng - Bến Thành - Đại học Văn Lang	31	Cty XKSG	124	110	-14	
24	Bến xe Miền Tây - Bến xe Ngã tư Ga	32	HTX Việt Thắng	208	166	-42	
25	Bến xe An Sương - Suối Tiên - Đại học Quốc gia	33	HTX 19/5	406	324	-82	
26	Bến Thành - ĐH Công nghệ Sài Gòn	34	HTX 26	120	100	-20	
27	Bến Thành - Thới An	36	Cty XKSG	154	142	-12	
28	KDC Tân Quy - Bến Thành - Đầm Sen	38	Cty XKSG	120	120	0	
29	Bến Thành - Võ Văn Kiệt - Bến xe Miền Tây	39	Cty XKSG	114	114	0	
30	Bến xe Miền Tây - Ngã tư Bốn Xã - Bến xe An Sương	41	HTX 19/5	134	134	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyến tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3) = (2) - (1)	
31	Bến xe Miền Đông - Phà Cát Lái	43	Cty XKSG	120	120	0	
32	Cảng Quận 4 - Bình Quới	44	HTX Thanh Sơn	110	110	0	
33	Bến xe Quận 8 - Bến Thành - Bến xe Miền Đông	45	Cty XKSG	140	130	-10	
34	Cảng Quận 4 - Bến Mễ Cốc	46	HTX Thanh Sơn	120	120	0	
35	Bến xe Chợ Lớn - Quốc lộ 50 - Hưng Long	47	LH HTX VTTP	152	152	0	
36	Bến xe Tân Phú - Chợ Hiệp Thành	48	HTX 19/5	144	144	0	
37	Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc Gia	50	Cty XKSG	80	0	-80	Tạm ngưng hoạt động
38	Bến Thành - Đại học Quốc Tế	52	Cty XKSG	84	0	-84	
39	Lê Hồng Phong - Đại học Quốc Gia	53	HTX Quyết Thắng	190	170	-20	
40	Công viên phần mềm Quang Trung - Khu Công nghệ cao (Q9)	55	Cty XKSG	200	180	-20	
41	Bến xe Chợ Lớn - ĐH Giao thông Vận tải	56	HTX Quyết Thắng	210	190	-20	
42	Chợ Phước Bình - Trường THPT Hiệp Bình	57	HTX 15	100	100	0	
43	Bến xe Ngã 4 Ga - KCN Đông Nam	58	HTX Việt Thắng	120	120	0	
44	Bến xe Quận 8 - Bến xe Ngã 4 Ga	59	Cty CP VTTP	192	112	-80	
45	Bến xe Chợ Lớn - KCN Lê Minh Xuân	61	HTX Việt Thắng	110	110	0	
46	Bến xe Quận 8 - Thới An	62	Cty XKSG	120	120	0	
47	Bến xe Miền Đông - Đầm Sen	64	Cty XKSG	120	120	0	
48	Bến Thành - CMT8 - Bến xe An Sương	65	HTX 19/5	150	150	0	



19/04/2021

(Handwritten signature)

TT	Tên tuyển	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyên KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyên tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3) = (2) - (1)	
49	Bến xe Chợ Lớn - ĐH Tài Chính-Marketing	68	Cty CP VTTP	120	80	-40	
50	Công viên 23/9 - Bến xe Tân Phú	69	Cty CP VTTP	128	128	0	
51	Tân Quy - Bến Súc	70	HTX 19/5	124	124	0	
52	Bến xe An Sương - Phát Cô Đơn	71	Cty XKSG	120	120	0	
53	Công viên 23/9 - Hiệp Phước	72	Cty CP VTTP	232	200	-32	
54	Chợ Bình Chánh - KCN Lê Minh Xuân	73	HTX 28	120	120	0	
55	Bến xe An Sương - Bến xe Cù Chi	74	HTX Việt Thắng	334	268	-66	
56	Long Phước - Suối Tiên - Đền Vua Hùng	76	HTX 15	120	120	0	
57	Đồng Hòa - Cần Thạnh	77	HTX 26	60	60	0	
58	Bến xe buýt Thới An - Ngã ba Giồng - Cầu Lớn	78	HTX 19/5	100	100	0	
59	Bến xe Cù Chi - Đền Bến Dược	79	HTX Quyết Tiến	70	70	0	
60	Bến xe Chợ Lớn - Lê Minh Xuân	81	HTX Việt Thắng	270	250	-20	
61	Bến xe Chợ Lớn - Tân Túc	84	HTX 28	120	120	0	
62	Bến xe An Sương - KCN Nhị Xuân	85	HTX 19/5	114	114	0	
63	Bến Thành - Đại học Tôn Đức Thắng - Cầu Long Kiếng	86	Cty CP VTTP	108	60	-48	
64	Bến xe Cù Chi - An Nhơn Tây	87	HTX 19/5	100	100	0	
65	Bến Thành - Chợ Long Phước	88	HTX Thanh Sơn	240	210	-30	
66	Đại học Nông Lâm - Bến tàu Hiệp Bình Chánh	89	HTX 15	120	120	0	
67	Phà Bình Khánh - Cần Thạnh	90	HTX 26	142	142	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyến tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3) = (2) - (1)	
68	Bến xe Miền Tây - Chợ nông sản Thủ Đức	91	Cty XKSG	116	116	0	
69	Bến Thành - Đại học Nông Lâm	93	Cty XKSG	120	120	0	
70	Chợ Thạnh Mỹ Lợi - Đại học Quốc Gia	99	HTX Thanh Sơn	180	160	-20	
71	Bến xe Củ Chi - Cầu Tân Thái	100	HTX Việt Thắng	120	120	0	
72	Bến xe Chợ Lớn - Chợ Tân Nhựt	101	HTX 28	120	120	0	
73	CV 23/9 - Nguyễn Văn Linh - Bến xe Miền Tây	102	Cty CP VTTP	96	96	0	
74	Bến xe Chợ Lớn - Bến xe Ngã 4 Ga	103	Cty XKSG	120	120	0	
75	Bến xe An Sương - Đại học Nông Lâm	104	LH HTX VTTP	213	136	-77	
76	Bến xe Củ Chi - Bó Heo	107	HTX 19/5	64	64	0	
77	Hiệp Phước- Phước Lộc	110	Công ty số 26	138	100	-38	
78	Bến xe An Sương - Tân Quy	122	HTX 19/5	240	200	-40	
79	Bến xe Củ Chi - Bình Mỹ	126	HTX 19/5	180	160	-20	
80	An Thới Đông - Ngã ba Bà Xán	127	HTX Thanh sơn	82	82	0	
81	Tân Điền - An Nghĩa	128	HTX Thanh Sơn	72	72	0	
82	Bến xe Miền Tây - Khu tái định cư Phú Mỹ	139	Cty XKSG	120	120	0	
83	Công viên 23/9 - Phạm Thế Hiển - Khu dân cư Phú Lợi	140	Công ty số 26	70	70	0	
84	KDL BCR - Long Trường - KCX Linh Trung II	141	HTX 15	220	180	-40	
85	Bến xe Chợ Lớn - Chợ Hiệp Thành	145	HTX 19/5	100	100	0	
86	Bến xe Miền Đông - Chợ Hiệp Thành	146	HTX Thanh Sơn	130	130	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH/ngày	Thứ Tư 21/4/2021	Số chuyến tăng(+)/giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)=(2)-(1)	
87	Bến xe Miền Tây - Gò Vấp	148	Cty XKSG	128	128	0	
88	Bến xe Chợ Lớn - Ngã 3 Tân Vạn	150	HTX 19/5	400	320	-80	
89	Bến xe Miền Tây - Bến xe An Suông	151	HTX 28	240	216	-24	
90	KDC Trung Sơn - Bến Thành - Sân bay Tân Sơn Nhất	152	Cty XKSG	120	120	0	
Tổng				14.045	12.564	-1.481	
Tuyến xe buýt không trợ giá							
1	Bến xe An Suông - Bến xe Thủ Dầu Một	61-3	HTX 22	48	78	30	Tăng chuyến
2	Bến xe Miền Tây - Khu du lịch Đại Nam	61-8	HTX 22	40	52	12	Tăng chuyến
Tổng				88	130	42	

TRUNG TÂM QUẢN LÝ GIAO THÔNG CÔNG CỘNG

Phụ lục II
SỐ CHUYẾN XE BUÝT DỰ KIẾN HOẠT ĐỘNG TRONG THỜI GIAN PHỤC VỤ LỄ NGÀY GIẢI
PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (30/4) VÀ NGÀY QUỐC TẾ LAO ĐỘNG (01/5)
NĂM 2021

(Đính kèm Kế hoạch số 23 /KH-TT ngày 14 /4/2021 của Trung tâm)

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
Tuyến xe buýt có trợ giá										
1	Bến Thành - Bến xe Chợ Lớn	1	Cty XKSG	180	180	180	180	180	0	
2	Bến Thành - Thanh Lộc	3	HTX 19/5	269	214	214	214	214	-220	
3	Bến Thành - Cộng Hòa - Bến xe An Sương	4	Cty XKSG	200	188	188	188	188	-48	
4	Bến xe Chợ Lớn - Đại học Nông Lâm	6	HTX Quyết Thắng	118	112	112	112	112	-24	
5	Bến xe Chợ Lớn - Gò Vấp	7	Cty XKSG	130	130	130	130	130	0	
6	Bến xe Quận 8 - Đại học Quốc gia	8	HTX Quyết Thắng	360	320	320	320	320	-160	
7	Bến xe Chợ Lớn - Bình Chánh - Hưng Long	9	LH HTX VTTP	194	175	175	175	175	-78	
8	Đại học Quốc Gia - Bến xe Miền Tây	10	HTX Quyết Thắng	84	84	84	84	84	0	
9	Bến xe Miền Đông - 3/2 - Bến xe Miền Tây	14	LH HTX VTTP	230	207	207	207	207	-92	
10	Chợ Phú Định - Đàm Sen	15	HTX 28	110	110	110	110	110	0	
11	Bến xe Chợ Lớn - Bến xe Tân Phú	16	HTX 28	107	107	107	107	107	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1-2)+(1-3)+(1-4)+(1-5)	
12	Bến Thành - Chợ Hiệp Thành	18	HTX 19/5	220	176	176	176	176	-176	
13	Bến Thành - KCX Linh Trung - Đại học Quốc gia	19	HTX 19/5	204	164	164	164	164	-160	
14	Bến Thành - Nhà Bè	20	Công ty số 26	328	260	260	260	260	-272	
15	Bến xe Quận 8 - KCN Lê Minh Xuân	22	HTX Việt Thắng	123	123	123	123	123	0	
16	Bến xe Chợ Lớn - Ngã 3 Giồng - Cầu Lớn	23	HTX 19/5	159	159	159	159	159	0	
17	Bến xe Miền Đông - Hóc Môn	24	HTX 19/5	324	260	260	260	260	-256	
18	Bến xe Quận 8 - KDC Vĩnh Lộc A	25	HTX Việt Thắng	126	126	126	126	126	0	
19	Công viên 23/9 - Âu Cơ - Bến xe An Sương	27	Cty XKSG	160	150	150	150	150	-40	
20	Công viên 23/9 - Chợ Xuân Thới Thượng	28	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
21	Phà Cát Lái - Chợ nông sản Thủ Đức	29	HTX Thanh Sơn	206	164	164	164	164	-168	
22	Chợ Tân Hương - Đại học Quốc tế	30	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
23	Đại học Tôn Đức Thắng - Bến Thành - Đại học Văn Lang	31	Cty XKSG	124	110	110	110	110	-56	
24	Bến xe Miền Tây - Bến xe Ngã tư Ga	32	HTX Việt Thắng	208	166	166	166	166	-168	
25	Bến xe An Sương - Suối Tiên - Đại học Quốc gia	33	HTX 19/5	406	324	324	324	324	-328	
26	Bến Thành - ĐH Công nghệ Sài Gòn	34	HTX 26	120	100	100	100	100	-80	
27	Bến Thành - Thới An	36	Cty XKSG	154	142	142	142	142	-48	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1-2)+(1-3)+(1-4)+(1-5)	
28	KDC Tân Quy - Bến Thành - Đầm Sen	38	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
29	Bến Thành - Võ Văn Kiệt - Bến xe Miền Tây	39	Cty XKSG	114	114	114	114	114	0	
30	Bến xe Miền Tây - Ngã tư Bốn Xã - Bến xe An Sương	41	HTX 19/5	134	134	134	134	134	0	
31	Bến xe Miền Đông - Phà Cát Lái	43	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
32	Cảng Quận 4 - Bình Quới	44	HTX Thanh Sơn	110	110	110	110	110	0	
33	Bến xe Quận 8 - Bến Thành - Bến xe Miền Đông	45	Cty XKSG	140	130	130	130	130	-40	
34	Cảng Quận 4 - Bến Mễ Cốc	46	HTX Thanh Sơn	120	120	120	120	120	0	
35	Bến xe Chợ Lớn - Quốc lộ 50 - Hưng Long	47	LH HTX VTTP	152	152	152	152	152	0	
36	Bến xe Tân Phú - Chợ Hiệp Thành	48	HTX 19/5	144	144	144	144	144	0	
37	Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc Gia	50	Cty XKSG	75	0	0	0	0	-300	Tạm ngưng hoạt động
38	Bến Thành - Đại học Quốc Tế	52	Cty XKSG	75	0	0	0	0	-224	
39	Lê Hồng Phong - Đại học Quốc Gia	53	HTX Quyết Thắng	190	170	170	170	170	-80	
40	Công viên phần mềm Quang Trung - Khu Công nghệ cao (Q9)	55	Cty XKSG	200	180	180	180	180	-80	
41	Bến xe Chợ Lớn - ĐH Giao thông Vận tải	56	HTX Quyết Thắng	210	190	190	190	190	-80	
42	Chợ Phước Bình - Trường THPT Hiệp Bình	57	HTX 15	100	100	100	100	100	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1-2)+(1-3)+(1-4)+(1-5)	
43	Bến xe Ngã 4 Ga - KCN Đông Nam	58	HTX Việt Thắng	120	120	120	120	120	0	
44	Bến xe Quận 8 - Bến xe Ngã 4 Ga	59	Cty CP VTTP	176	112	112	112	112	-256	
45	Bến xe Chợ Lớn - KCN Lê Minh Xuân	61	HTX Việt Thắng	110	110	110	110	110	0	
46	Bến xe Quận 8 - Thới An	62	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
47	Bến xe Miền Đông - Đầm Sen	64	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
48	Bến Thành - CMT8 - Bến xe An Sương	65	HTX 19/5	150	150	150	150	150	0	
49	Bến xe Chợ Lớn - ĐH Tài Chính-Marketing	68	Cty CP VTTP	110	80	80	80	80	-120	
50	Công viên 23/9 - Bến xe Tân Phú	69	Cty CP VTTP	128	128	128	128	128	0	
51	Tân Quy - Bến Súc	70	HTX 19/5	124	124	124	124	124	0	
52	Bến xe An Sương - Phật Có Đơn	71	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
53	Công viên 23/9 - Hiệp Phước	72	Cty CP VTTP	232	200	200	200	200	-128	
54	Chợ Bình Chánh - KCN Lê Minh Xuân	73	HTX 28	120	120	120	120	120	0	
55	Bến xe An Sương - Bến xe Củ Chi	74	HTX Việt Thắng	334	268	268	268	268	-264	
56	Long Phước - Suối Tiên - Đền Vua Hùng	76	HTX 15	120	120	120	120	120	0	
57	Đồng Hòa - Cần Thạnh	77	HTX 26	60	60	60	60	60	0	
58	Bến xe buýt Thới An - Ngã ba Giồng - Cầu Lớn	78	HTX 19/5	100	100	100	100	100	0	
59	Bến xe Củ Chi - Đền Bến Dược	79	HTX Quyết Tiến	70	70	70	70	70	0	

TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1-2)+(1-3)+(1-4)+(1-5)	
60	Bến xe Chợ Lớn - Lê Minh Xuân	81	HTX Việt Thắng	270	250	250	250	250	-80	
61	Bến xe Chợ Lớn - Tân Túc	84	HTX 28	120	120	120	120	120	0	
62	Bến xe An Suông - KCN Nhì Xuân	85	HTX 19/5	114	114	114	114	114	0	
63	Bến Thành - Đại học Tôn Đức Thắng - Cầu Long Kiêng	86	Cty CP VTTP	108	60	60	60	60	-192	
64	Bến xe Cù Chi - An Nhơn Tây	87	HTX 19/5	100	100	100	100	100	0	
65	Bến Thành - Chợ Long Phước	88	HTX Thanh Sơn	240	210	210	210	210	-120	
66	Đại học Nông Lâm - Bến tàu Hiệp Bình Chánh	89	HTX 15	120	120	120	120	120	0	
67	Phà Bình Khánh - Cần Thạnh	90	HTX 26	142	142	142	142	142	0	
68	Bến xe Miền Tây - Chợ nông sản Thủ Đức	91	Cty XKSG	116	116	116	116	116	0	
69	Bến Thành - Đại học Nông Lâm	93	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
70	Chợ Thanh Mỹ Lợi - Đại học Quốc Gia	99	HTX Thanh Sơn	180	160	160	160	160	-80	
71	Bến xe Cù Chi - Cầu Tân Thái	100	HTX Việt Thắng	120	120	120	120	120	0	
72	Bến xe Chợ Lớn - Chợ Tân Nhựt	101	HTX 28	120	120	120	120	120	0	
73	CV 23/9 - Nguyễn Văn Linh - Bến xe Miền Tây	102	Cty CP VTTP	96	96	96	96	96	0	
74	Bến xe Chợ Lớn - Bến xe Ngã 4 Ga	103	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
75	Bến xe An Suông - Đại học Nông Lâm	104	LH HTX VTTP	213	136	136	136	136	-308	
76	Bến xe Cù Chi - Bó Hèo	107	HTX 19/5	64	64	64	64	64	0	
77	Hiệp Phước - Phước Lộc	110	Công ty số 26	129	100	100	100	100	-116	



TT	Tên tuyến	MS	Đơn vị vận tải	Số chuyến KH BQ/ngày	Thứ Sáu 30/4	Thứ Bảy 01/5	Chủ nhật 02/5	Thứ Hai 03/5	Số chuyến tăng (+) /giảm(-)	Ghi chú
				(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(1-2)+(1-3)+(1-4)+(1-5)	
78	Bến xe An Suông - Tân Quy	122	HTX 19/5	240	200	200	200	200	-160	
79	Bến xe Cù Chi - Bình Mỹ	126	HTX 19/5	180	160	160	160	160	-80	
80	An Thới Đông - Ngã ba Bà Xán	127	HTX Thanh sơn	82	82	82	82	82	0	
81	Tân Điện - An Nghĩa	128	HTX Thanh Sơn	72	72	72	72	72	0	
82	Bến xe Miền Tây - Khu tái định cư Phú Mỹ	139	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
83	Công viên 23/9 - Phạm Thế Hiển - Khu dân cư Phú Lợi	140	Công ty số 26	70	70	70	70	70	0	
84	KDL BCR - Long Trường - KCX Linh Trung II	141	HTX 15	220	180	180	180	180	-160	
85	Bến xe Chợ Lớn - Chợ Hiệp Thành	145	HTX 19/5	100	100	100	100	100	0	
86	Bến xe Miền Đông - Chợ Hiệp Thành	146	HTX Thanh Sơn	130	130	130	130	130	0	
87	Bến xe Miền Tây - Gò Vấp	148	Cty XKSG	128	128	128	128	128	0	
88	Bến xe Chợ Lớn - Ngã 3 Tân Vạn	150	HTX 19/5	400	320	320	320	320	-320	
89	Bến xe Miền Tây - Bến xe An Suông	151	HTX 28	240	216	216	216	216	-96	
90	KDC Trung Sơn - Bến Thành - Sân bay Tân Sơn Nhất	152	Cty XKSG	120	120	120	120	120	0	
Tổng				13.996	12.563	12.563	12.563	12.563	-5.658	
Tuyến xe buýt không trợ giá										
1	Bến xe An Suông - Bến xe Thủ Dầu Một	61-3	HTX 22	48	78	78	78	78	120	tăng chuyến
2	Bến xe Miền Tây - Khu du lịch Đại Nam	61-8	HTX 22	40	52	52	52	52	48	tăng chuyến
Tổng				88	130	130	130	130	168	